CHẨN ĐOÁN –XỬ LÝ SỰ CỐ
ĐHKK MR-SLIM ÂM TRẦN NỐI ỐNG GIÓ

PEY-SP series

PLY-SP series

PCY-SP series

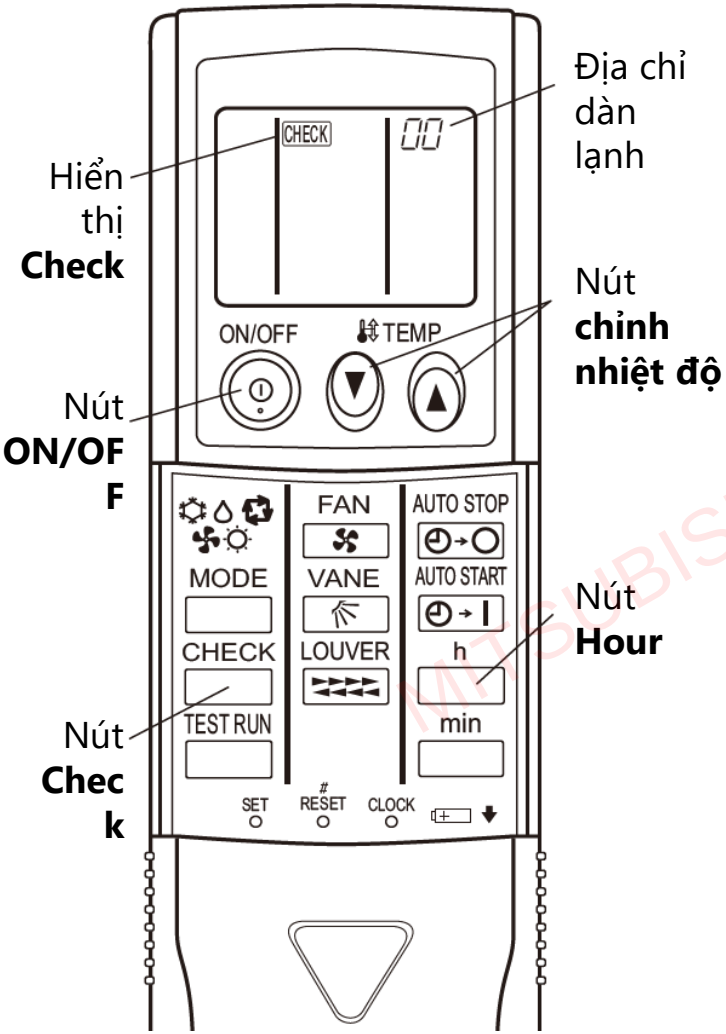
MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

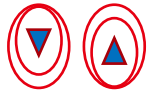
MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

©Mitsubishi Electric Corporation

CHẨN ĐOÁN SỰ CỐ

Sử dụng điều khiển không dây



1. Bật nguồn.
2. Nhấn nút [CHECK] hai lần, khi điều khiển từ xa ở trạng thái tắt.
   - Chữ **CHECK** sáng lên.
   - Địa chỉ **00** nhấp nháy.
3. Nhấn nút chỉnh nhiệt độ  để chọn địa chỉ dàn lạnh cần kiểm tra lỗi (nếu có).
4. Hướng điều khiển từ xa về phía vùng nhận tín hiệu của dàn lạnh, nhấn nút **Hour**. Mã lỗi sẽ được xác định bằng số lần nhấp nháy của đèn báo hoạt động cùng âm bíp
5. Nhấn nút [ON/OFF] để dừng chẩn đoán sự cố.

MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

©Mitsubishi Electric Corporation

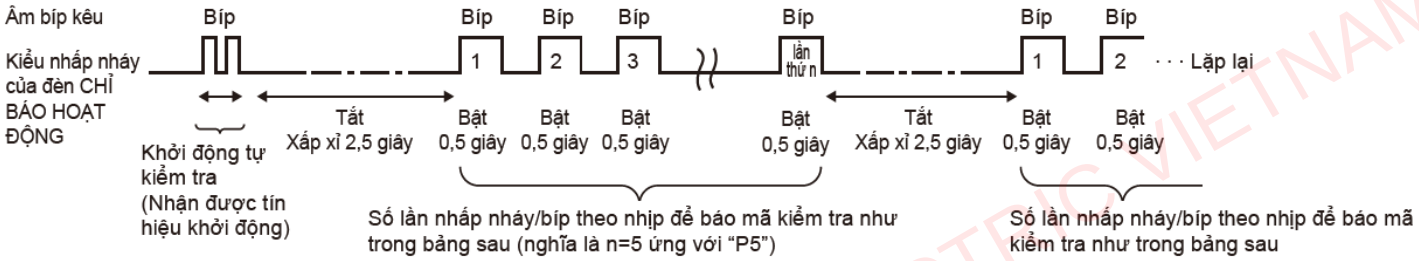
CHẨN ĐOÁN SỰ CỐ

MITSUBISHI ELECTRIC
Changes for the Better

Sử dụng điều khiển không dây

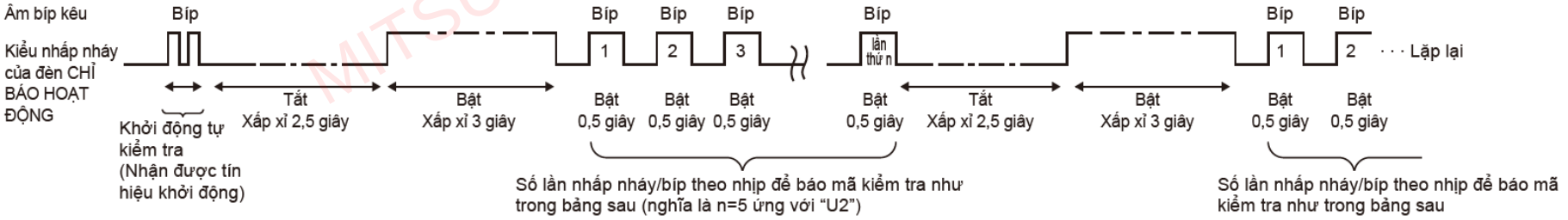
Kiểu nháy lỗi 1

Phát hiện lỗi ở dàn lạnh



Kiểu nháy lỗi 2

Lỗi được xác định ở thiết bị khác không phải dàn lạnh (dàn nóng, v.v...)



MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

©Mitsubishi Electric Corporation

CHẨN ĐOÁN SỰ CỐ

❖ Bảng mã lỗi dàn lạnh

Số lần nháy và bíp	Sự cố
1	Cảm biến gió hồi
2	Cảm biến nhiệt độ đường ống TH2, TH5
3	Lỗi truyền nhận tín hiệu trong dàn lạnh/ dàn nóng
4	Công tắc phao hở
5	• Lỗi bơm thoát nước ngưng • Lỗi dừng máy nén
6	Bảo vệ chống quá nhiệt, đóng băng
7	Lỗi truyền nhận tín hiệu giữa dàn lạnh và dàn nóng
8	Lỗi nhiệt độ đường ống
9	Lỗi nhận tín hiệu điều khiển từ xa
12	Lỗi hệ thống điều khiển dàn lạnh (lỗi bộ nhớ…)
13	Chu trình môi chất lạnh bất thường

MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

©Mitsubishi Electric Corporation

CHẨN ĐOÁN SỰ CỐ

MITSUBISHI ELECTRIC
Changes for the Better

❖ Bảng mã lỗi dàn nóng

Số lần nháy và bíp	Sự cố
1	Lỗi truyền tín hiệu dàn lạnh/ nóng (lỗi truyền tín hiệu) (dàn nóng)
2	Ngắt do quá dòng máy nén
3	Cảm biến nhiệt dàn nóng ngắn mạch/ hở mạch
4	Ngắt do quá dòng máy nén (khi máy nén bị kẹt)
5	Nhiệt độ đầu đẩy cao bất thường/ 49C hoạt động/ thiếu môi chất lạnh
6	Áp suất cao bất thường (63H hoạt động) hoạt động bảo vệ do quá nhiệt.
7	Nhiệt độ cao bất thường ở bộ tản nhiệt
8	Dừng bảo vệ quạt dàn nóng
9	Ngắt do quá dòng ở máy nén/ Mô đun nguồn bất thường
10	Bất thường về quá nhiệt do nhiệt độ đầu đẩy thấp
11	Có bất thường như quá áp, sụt áp và tín hiệu đồng bộ bất thường đến mạch điện chính/ lỗi cảm biến dòng
14	Lỗi khác (tham khảo tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về dàn nóng)

MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

©Mitsubishi Electric Corporation

TỰ CHẨN ĐOÁN SỰ CỐ

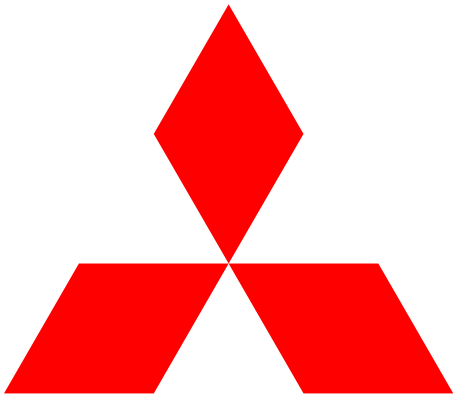
MITSUBISHI ELECTRIC
Changes for the Better

Khi ĐHKK xảy ra sự cố: cả dàn lạnh và dàn nóng sẽ dừng, đèn dàn lạnh nhấp nháy để thông báo có sự cố, ĐKTX sẽ hiển thị lỗi.

Mã lỗi	Chi tiết lỗi
P1	Lỗi cảm biến nhiệt độ phòng (TH1)
P2	Lỗi cảm biến nhiệt độ đường ống ga lỏng (TH2)
P4	Lỗi công tắc phao (CN4F)
P5	Hoạt động bảo vệ chống tràn nước ngưng
P6	Bảo vệ chống quá nhiệt, đóng băng
P8	Lỗi nhiệt độ đường ống
P9	Lỗi cảm biến nhiệt độ đường ống ga hơi (TH5)
E0 hoặc E4	E0: Lỗi truyền tín hiệu điều khiển từ xa E4: Lỗi nhận tín hiệu điều khiển từ xa
E3 hoặc E5	E3: Lỗi truyền tín hiệu điều khiển từ xa E5: Lỗi nhận tín hiệu điều khiển từ xa
E6	Lỗi nhận tín hiệu dàn lạnh/ dàn nóng
E7	Lỗi truyền tín hiệu dàn lạnh/ dàn nóng
Fb	Lỗi bảng mạch điều khiển dàn lạnh
E1 hoặc E2	Bảng mạch điều khiển từ xa
PA	Lỗi dừng máy nén
PL	Chu trình môi chất lạnh bất thường

MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM

©Mitsubishi Electric Corporation



MITSUBISHI
ELECTRIC

Changes for the Better

MITSUBISHI ELECTRIC VIETNAM